TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 19/2019/QĐST-HNGĐ

***Bình Thủy**, ngày 07 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TẠI PHIÊN TÒA SƠ THẨM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có **:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phan Thúy Nguyên

- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1/ Ông Đỗ Trọng Tuấn

2/ Bà Trần Vĩnh Hạnh.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Tô Nguyễn Mộng Lành – Kiểm sát viên.

Căn cứ Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 42/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2019;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Nguyên đơn anh Hồ Thanh P, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Bị đơn chị Phan Thị C, sinh năm 1978. Địa chỉ: Phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hồ Thanh P và chị Phan Thị C.

- Về con chung: Thống nhất có 01 con chung tên Hồ Phan Anh T (nữ) sinh ngày 24 tháng 10 năm 2004, giao cháu T cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng (điều này cũng phù hợp với ý kiến nguyện vọng của cháu T là được sống cùng mẹ).

- Về cấp dưỡng: Anh P phải cấp dưỡng nuôi con 2.500.0000 đồng/ tháng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Hồ Thanh P theo quy định.

- Về tài sản, nợ chung: Các đương sự thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về yêu cầu cấp dưỡng khó khăn: Tại bản tự khai đề ngày 07/5/2019 bị đơn chị C yêu cầu nguyên đơn anh P cấp dưỡng khó khăn sau ly hôn đối với chị C với số tiền 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, nay tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn chị C tự nguyện rút lại yêu cầu này, nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nguyên đơn anh P phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng)*, chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 009672 ngày 06/3/2019 thành tiền án phí phải chịu. Về lệ phí cấp dưỡng: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) anh P phải chịu.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.BT;
- Chi cục THADS Q.BT;
- TAND TP.CT;
- UBND (nơi đăng kí kết hôn)
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thúy Nguyên